TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST
Ngày 18 - 4 - 2022
V/v: Tranh chấp về cấp dưỡng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương.

2. Ông Quàng Văn Tiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 57/2022/TLST – HNGĐ, ngày 18/01/2022 về việc: Tranh chấp về cấp dưỡng. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXX - HNGĐ ngày 22/3/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn: Anh Phạm Bá N. Sinh năm 1985.*

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản N, xã S, huyện Q, tỉnh H. Vắng mặt.

2*. Bị đơn: Chị Vũ Hải Q. Sinh năm 1985.*

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 4, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện nguyên đơn anh Phạm Bá N trình bày: Anh và chị Vũ Hải Q trước kia là vợ chồng và có 01 con chung là cháu Phạm Bảo K (sinh ngày 26/6/2010) nhưng trong quá trình chung sống có nảy sinh mâu thuẫn nên đã ly hôn vào năm 2017, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 43/2017/QĐ – HNGĐ ngày 23/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La. Khi ly hôn Tòa giao con chung là cháu Phạm Bảo K cho chị Vũ Hải Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q với mức 1.500.000đ/tháng, cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay anh thấy khả năng kinh tế không đáp ứng được vì bản thân anh đã xây dựng gia đình mới

và có 01 người con chung với người vợ hiện tại, một mình anh phải gánh vác toàn bộ kinh tế của gia đình, chăm sóc vợ, con và mẹ già, bên cạnh đó còn phải trả cả món nợ với Ngân hàng do anh vay để chữa bệnh cho bố. Vì vậy, anh đề nghị thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung với chị Q từ 1.500.000đ/tháng xuống còn 700.000đ/tháng.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 10/3/2022 anh có ý kiến đề nghị và nhất trí thay đổi mức cấp dưỡng từ 1.500.000đ/tháng xuống còn 1.200.000đ/tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng với mức 1.200.000đ/tháng tính từ tháng 4/2022 cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Do tình hình công việc và điều kiện đi lại khó khăn nên anh đã có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và xin được xét xử vắng mặt đối với vụ án.

- Bị đơn chị Vũ Hải Q trình bày tại bản tự khai: Chị nhất trí về nội dung ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Bảo K với mức 1.500.000đ/tháng đúng như anh N đã trình bày. Việc anh chị ly hôn đã được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã giải quyết tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 43/2017/QĐ – HNGĐ ngày 23/9/2017. Nay anh N có đơn đề nghị thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung thì chị nhất trí để anh N cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Bảo K với mức 1.200.000đ/tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng với mức 1.200.000đ/tháng tính từ tháng 4/2022 cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Do bận công việc và do đang có dịch bệnh Covid19 nên chị Q đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quá trình kiểm sát việc thụ lý giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Anh N và chị Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với anh N và chị Q là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Bá N, giảm mức cấp dưỡng nuôi con chung từ 1.500.000đ/tháng xuống còn 1.200.000đ/tháng, thời gian bắt đầu tính từ tháng 4/2022 cho đến khi cháu Phạm Bảo K đủ 18 tuổi; Phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Anh Phạm Bá N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Vụ án theo đơn khởi kiện xin thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con của anh Phạm Bà N đối với chị Vũ Hải Q hiện đang cư trú

tại huyện S, tỉnh Sơn La được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Sau khi anh N có đơn khởi kiện Tòa án đã thụ lý và tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho chị Vũ Hải Q, chị Q đã có ý kiến bằng văn bản về việc đề nghị thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung của anh N, nhưng vì lý do cá nhân nên chị không thể có mặt tại Tòa án để giải quyết việc ly hôn được. Anh Phạm Bà N và chị Vũ Hải Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Anh N và chị Q khi giải quyết ly hôn đã có 01 con chung là cháu Phạm Bảo Ngọc, sinh ngày 26/6/2010, sau khi ly hôn chị Q vẫn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, anh N có trách nhiệm cấp dưỡng cháu Ngọc cùng chị Q với mức 1.500.000đ/tháng, tuy nhiên trong thực hiện việc cấp dưỡng này anh N thực hiện có phần chưa đảm bảo hết trách nhiệm. Với yêu cầu xin giảm mức cấp dưỡng của anh N Hội đồng xét xử nhận thấy với các lý do anh N đưa ra có kèm các tài liệu chứng cứ kèm theo cho thấy điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của anh N có phần khó khăn và việc anh N xin giảm mức cấp dưỡng đối với cháu Ngọc xuống còn 1.200.000đ/ tháng là phù hợp và đã được sự nhất trí của chị Q. Vì vậy, việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh N là phù hợp với nguyện vọng của các bên đương sự, có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về phương thức cấp dưỡng: Trong thời gian anh N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 43/2017/QĐ – HNGĐ ngày 23/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thì vẫn thực hiện phương thức cấp dưỡng là hàng tháng, tại yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng trong vụ án này anh N không có đề nghị gì về phương thức cấp dưỡng và chị Q có đề nghị phương thức giữ nguyên phương thức cấp dưỡng là hàng tháng, do vậy vẫn giữ nguyên phương thức cấp dưỡng là hàng tháng.

[4] Về án phí: Anh Phạm Bá N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn của anh Phạm Bá N.

Buộc anh Phạm Bá N phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Bảo K – sinh ngày 26/6/2010 cùng chị Vũ Hải Q với mức cấp dưỡng là 1.200.000đ/ tháng cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng là hàng tháng và thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2022.

Mức cấp dưỡng này thay đổi cho mức cấp dưỡng tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 43/2017/QĐ – HNGĐ ngày ngày 23/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án (tiền cấp dưỡng) thì bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí: Anh Phạm Bá N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000782 ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Bá N và chị Vũ Hải Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh;
- VKSND huyện Sông Mã;
- THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Nhung